

Số: 35 /2024/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 07 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Chi cục Phát triển nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày
14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức
các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển
nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại
Tờ trình số 159/TTr-SNN ngày 28 tháng 9 năm 2024; Công văn số 2643/SNN-
TCCB ngày 05 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông nghiệp trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 11 năm 2024 và bãi bỏ Quyết định số 935/QĐ-SNN ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông nghiệp tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông nghiệp tỉnh Đắk Nông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NNTNMT_(LTT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Chi cục Phát triển nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông**

(Kèm theo Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Phát triển nông nghiệp tỉnh Đắk Nông là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về: Trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi, thú y; thủy sản; chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản theo quy định của pháp luật; các dịch vụ công thuộc lĩnh vực nông nghiệp theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực phát triển nông nghiệp và các quy định khác có liên quan theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

2. Chi cục Phát triển nông nghiệp tỉnh Đắk Nông có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật, Cục Thú y, Cục Chăn nuôi, Cục Thủy sản, Cục Kiểm ngư, Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở Chi cục Phát triển nông nghiệp tỉnh Đắk Nông đặt tại thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi, thú y; thủy sản, kiểm ngư; chất lượng, chế biến và phát triển thị trường:

a) Dự thảo quyết định liên quan đến lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi, thú y; thủy sản; chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi, thú y; thủy sản; chất lượng, an toàn thực phẩm chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh;

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi, thú y; thủy sản; chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản và thủy sản được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

3. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương, cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; kế hoạch phát triển trồng trọt của địa phương; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại, kiểm dịch thực vật nội địa;

b) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn; tổ chức phòng, chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất; hướng dẫn, tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động

trồng trọt trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất; thực hiện cấp mã số vùng trồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định;

đ) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

g) Hướng dẫn và tổ chức triển khai, khuyến khích áp dụng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp.

4. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực chăn nuôi, thú y:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: Chiến lược, kế hoạch phát triển chăn nuôi, quy định mật độ chăn nuôi của địa phương; triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; chính sách hỗ trợ, sản xuất, buôn bán, sử dụng thuốc thú y; các quy định, chính sách, hướng dẫn về hoạt động giết mổ, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật; chương trình giám sát, khống chế, thanh toán dịch bệnh động vật, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật;

b) Hướng dẫn, kiểm tra xây dựng và tổ chức vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, vùng chăn nuôi, sản xuất, chế biến thức ăn chăn nuôi, giết mổ động vật tập trung, sơ chế, chế biến các sản phẩm có nguồn gốc động vật gắn

với xử lý chất thải và bảo vệ môi trường; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch bệnh động vật gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản sau dịch bệnh động vật; xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật số liệu, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi; cơ sở dữ liệu về giám sát dịch bệnh động vật và thông tin dự báo, cảnh báo dịch bệnh động vật tại địa phương;

c) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động chăn nuôi, hoạt động thú y trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyên cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam khi được ủy quyền theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống vật nuôi; quản lý giống vật nuôi; quản lý thức ăn chăn nuôi và các vật tư khác thuộc lĩnh vực chăn nuôi và thú y theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về thuốc thú y, vật tư, hàng hóa thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

g) Thực hiện nhiệm vụ quản lý về kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; hành nghề thú y; quản lý thuốc thú y theo quy định của pháp luật;

h) Kiểm tra nhà nước về chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu sau thông quan, thức ăn chăn nuôi sản xuất và lưu hành trong nước trên địa bàn tỉnh; kiểm tra điều kiện, đánh giá giám sát duy trì điều kiện của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi; giám sát việc tiêu hủy đối với thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; kiểm tra điều kiện chăn nuôi của cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa, quy mô nhỏ; đánh giá giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi đối với cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn theo quy định của pháp luật.

5. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực thủy sản:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch bảo vệ và

phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định; quyết định công nhận và giao quyền quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên; quy định bổ sung nghề, ngư cụ, khu vực cấm khai thác thủy sản chưa có tên trong danh mục theo quy định của pháp luật;

b) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn; tổ chức sản xuất khai thác thủy sản; quản lý đối với khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản theo chuyên đề, nghề cá thương phẩm trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản; điều tra, xác định bổ sung khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái thủy sinh trong các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, khu nuôi trồng thủy sản, khai thác thủy sản; xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy sản trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản;

c) Thực hiện quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; giám sát hoạt động khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi trồng thủy sản; phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo quy định của pháp luật;

d) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện kiểm soát, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định;

đ) Thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của pháp luật về khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

e) Quản lý khai thác thủy sản nội địa trên địa bàn tỉnh theo quy định.

6. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, chương trình, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến gắn với sản xuất và thị trường các ngành hàng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển sơ chế, chế biến, bảo

quản sau chế biến đối với các ngành hàng nông sản, lâm sản, thủy sản;

c) Thực hiện công tác thu thập thông tin, phân tích, dự báo tình hình thị trường, chương trình phát triển thị trường, xúc tiến thương mại nông sản, lâm sản, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

d) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản.

7. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực Chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản:

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh;

b) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản; tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, phân loại các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp theo quy định;

c) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định;

d) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, thủy sản theo quy định của pháp luật;

g) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản, chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp dịch vụ, tăng trưởng xanh, kinh tế chia sẻ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong nông nghiệp, thủy sản theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận, chứng chỉ hành nghề thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật, phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh, các Cục quản lý chuyên ngành và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

11. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về nông nghiệp, thủy sản, trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

12. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực Phát triển nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

13. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lĩnh vực nông nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu và phần vốn nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

14. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa; chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý, phối hợp công tác, chế độ thông tin báo cáo của tổ chức nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp tỉnh đặt trên địa bàn cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện; các nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn công tác trên địa bàn

cấp xã với Ủy ban nhân dân cấp xã.

15. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi, thú y; thủy sản; chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn tỉnh; trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi, thú y; thủy sản; chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tham mưu xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

17. Tham mưu cơ quan thường trực về công tác và phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh theo phân công của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

18. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính, chuyển đổi số trong các lĩnh vực phát triển nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

19. Quản lý, sử dụng biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

20. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

21. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan chuyên ngành cấp trên.

22. Trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, trạm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục.

23. Thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao và theo quy định pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông nghiệp

a) Chi cục Phát triển nông nghiệp có Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng; số lượng Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định hiện hành;

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục Phát triển nông nghiệp, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục; Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Chi cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Trưởng trạm, Phó Trưởng trạm thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo phân công, phân cấp về quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Kỹ thuật Chăn nuôi, thú y và thủy sản;

b) Phòng Quản lý dịch bệnh động vật;

c) Phòng Trồng trọt;

d) Phòng Bảo vệ thực vật;

đ) Phòng Chế biến thương mại nông lâm thủy sản;

e) Phòng Quản lý Chất lượng nông lâm thủy sản.

3. Các Trạm Kiểm dịch động thực vật.

a) Trạm Kiểm dịch động, thực vật cửa khẩu Bu Prăng;

b) Trạm Kiểm dịch động, thực vật cửa khẩu Đắc Peur;

c) Trạm Kiểm dịch động, thực vật Nội địa.

4. Công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung thực hiện nhiệm vụ Kế toán; tổ chức, hành chính; văn thư, lưu trữ do Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông nghiệp phân công.

5. Biên chế công chức, viên chức của Chi cục Phát triển nông nghiệp thuộc tổng biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm, trên cơ sở vị trí việc làm được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông nghiệp căn cứ quy định pháp luật và nhiệm vụ giao theo sự phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, Chi cục Phát triển nông nghiệp kịp thời có văn bản phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.